

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty cổ phần bất động sản D và Công ty Cổ phần thương mại T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Công ty cổ phần bất động sản D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Công ty cổ phần bất động sản D

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12-13, Toà nhà V, số 70 đường N, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1986 – Chức vụ: Tổng giám đốc; Trú tại: A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Minh N, sinh năm 1988 – Chức vụ: Chuyên viên Phòng đầu tư công ty; trú tại: Tổ xx, khu 7 G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (Theo Giấy uỷ quyền ngày 04/5/2024 của ông Nguyễn Văn V).

2. Người bị kiện: Công ty Cổ phần thương mại T

Địa chỉ: Số 02, đường Q, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Chí L, sinh năm 1959 – Chức vụ: Tổng giám đốc. Trú tại: Số 14/1, phố H, tổ dân phố số 01, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán:

+ Công ty Cổ phần thương mại T có nghĩa vụ hoàn trả Công ty cổ phần bất động sản D số tiền đã góp vốn tại dự án Khu dân cư xã C là: 3.125.000.000 đồng (*ba tỷ một trăm hai mươi lăm triệu đồng*) theo thỏa thuận tại Biên bản cuộc họp “về việc xác nhận số tiền và phương án hoàn trả vốn góp” lập ngày 04/10/2023 giữa 02 bên (mục 2 Phần III - dự án Khu dân cư tại xã C).

+ Công ty Cổ phần thương mại T còn phải trả cho Công ty cổ phần bất động sản D khoản tiền lãi chậm trả tính từ ngày 31/10/2023 đến ngày 29/5/2024 là: 173.177.083 đồng (*một trăm bảy mươi ba triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm tám mươi ba đồng*).

Tổng số tiền gốc và lãi công ty Cổ phần thương mại T có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần bất động sản D tính đến ngày 29/5/2024 là: 3.298.177.083 đồng (*ba tỷ hai trăm chín mươi tám triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm tám mươi ba đồng*).

- Thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

+ Đối với số tiền vốn góp (tiền gốc): **3.125.000.000 đồng**. Hai bên thỏa thuận trả thành 06 kỳ thanh toán tương ứng với 06 tháng, tính từ tháng 06/2024 đến tháng 11/2024, cụ thể:

Kỳ 1: Tháng 06 năm 2024 (chậm nhất đến 30/6/2024): Công ty Cổ phần thương mại T có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần bất động sản D: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) tiền gốc.

Kỳ 2: Tháng 07 năm 2024 (chậm nhất đến 31/7/2024): Công ty Cổ phần thương mại T có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần bất động sản D: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) tiền gốc.

Kỳ 3: Tháng 08 năm 2024 (chậm nhất đến 31/8/2024): Công ty Cổ phần thương mại T có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần bất động sản D: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) tiền gốc.

Kỳ 4: Tháng 09 năm 2024 (chậm nhất đến 30/9/2024): Công ty Cổ phần thương mại T có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần bất động sản D: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) tiền gốc.

Kỳ 5: Tháng 10 năm 2024 (chậm nhất đến 31/10/2024): Công ty Cổ phần thương mại T có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần bất động sản D: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) tiền gốc.

Kỳ 6: Tháng 11 năm 2024 (chậm nhất đến 30/11/2024): Công ty Cổ phần thương mại T có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần bất động sản D toàn bộ số tiền gốc còn lại là: 625.000.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng) tiền gốc.

+ Đối với số tiền lãi chậm trả tính từ ngày 31/10/2023 đến ngày 29/5/2024 là: 173.177.083 đồng (*một trăm bảy mươi ba triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm tám mươi ba đồng*). Hai bên thống nhất thanh toán chậm nhất vào ngày 31/7/2024.

- Kể từ ngày 30/5/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ trả nợ, công ty Cổ phần thương mại T còn phải tiếp tục trả cho Công ty Cổ phần Bất động sản D khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc còn lại chưa trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) tại thời điểm trả nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Thái Bình;
- THADS TP. Thái Bình;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phụng